| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2021/HS – ST
Ngày: 26/4/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trịnh Xuân Nguyên, ông Nguyễn Tiến Hiệp.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST – HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST – HS ngày 13/4/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trường S;** Sinh ngày 27 tháng 01 năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ A, pH1 T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Bố là Nguyễn Văn Hòa và mẹ là Trần Thị Tuyến. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: 01 tiền án

Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 07 (Bảy) năm tù giam về tội Cướp tài sản theo bản án số 05/2013/HSST. Ngày 07/01/2018 chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ A, pH1 T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Hồ Thị H1, sinh năm 1973; Địa chỉ: số 23 ngõ 2 đường Trần Quốc Toản, Tổ 09, pH1 Quỳnh Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Cao Thị Ngọc A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 4, pH1 Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 6, pH1 Tân Thịnh, thành phố H2 Bình, tỉnh H2 Bình (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1955; địa chỉ: Số nhà 17, ngõ 12 Tuệ Tĩnh, Tổ 05, pH1 Tân H2, thành phố H, tỉnh H2 Bình (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong các ngày 14/10/2020 và ngày 18/10/2020 Nguyễn Trường S đã thực hiện 02 ( Hai) vụ trộm cắp tài sản như sau:

**Vụ thứ nhất**: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/10/2020 Nguyễn Trường S điều khiển xe mô tô ATTILA biển kiểm soát 28H1- 015.65 từ nhà đến khu Chuyên gia thuộc tổ 09, pH1 Hữu Nghị, thành phố H2 Bình với mục đích tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến gia đình nhà bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Trường S nghe thấy tiếng gà kêu, Sơn dựng xe và quan sát thấy không có người qua lại. Sơn tắt máy sau đó trèo qua bức tường đi vào khe cầu thang và đi đến vườn nơi nuôi gà, Sơn nhặt một chiếc bao tải và lén lút dùng tay bắt 04 (bốn) con gà của gia đình bà Nguyễn Thị H cho vào bao tải. Do gà kêu to nên gia đình bà H phát hiện hô hoán. Sơn bỏ chạy vứt lại bao tải đựng gà và bỏ lại chiếc xe mô tô BKS 28H1- 015.65 tại hiện trường.

Tại bản kết luận định giá số 171 ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H2 Bình kết luận: Tổng giá trị 04 ( bốn) con gà có đặc điểm: 01(một) con gà mái, loại gà thịt, màu nâu vàng, nặng 1,55kg. 01 (một) con gà mái, loại gà thịt, màu nâu, nặng 2,02kg. 01( một) con gà mái, loại gà thịt màu nâu, nặng 1,78kg, 01 (một) con gà mái, loại gà thịt, màu nân, nặng 1,18kg có tổng giá trị là: 587.700đ (*Năm trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm đồng*).

**Vụ thứ hai**: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/10/2020 Nguyễn Trường S đi bộ trên đường Tuệ Tĩnh đến đoạn giáp tường số nhà 32 có một chuồng gà bằng sắt, bên trong có nhốt gà. Do chuồng gà không khóa, Sơn nhặt một bao tải gần đó rồi đã dùng tay lén lút bắt 06 (sáu) con gà của gia đình bà Nguyễn Thị L, trú tại tổ 05, pH1 Tân H2, thành phố H2 Bình sau đó cho vào tải mang về cất dấu tại nhà Sơn. Ông Nguyễn Văn H2 (là bố Sơn) sau đó phát hiện số gà trên do Sơn trộm cắp mà có nên đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H2 Bình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 158 ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị của 06 con gà có đặc điểm: 01 con gà thịt, màu nâu, nặng 1,60kg; 01 con gà mái, loại gà thịt, màu nau, nặng 1,60kg; 01 con gà mái, loại gà thịt, màu nâu vàng, nặng 1,40kg; 01 con gà mái, loại gà thịt, màu nâu xám nặng 2,20kg; 01 con gà mái, loại gà thịt, màu nâu, nặng 2,10kg; 01 con gà trống, loại gà thịt, màu nâu đen, nặng 1,90kg là: 864.000đ (*Tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H2 Bình truy tố bị cáo Nguyễn Trường S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H2 Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường S. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt Nguyễn Trường S từ 09 đến 12 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:** Toàn bộ số vật chứng thu giữ là những tài sản bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp và không còn giá trị, nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 28H1- 015.65 nhãn hiệu SYM, số loại ATTILA, màu sơn: Vàng, số khung: RLGKAQQADBD 020330, số máy: VMVU-D 0203330 đã trao trả cho chủ sở hữu vì vậy không đề cập xử lý.

- 10 con gà (bà Nguyễn Thị H 04 con, bà Nguyễn Thị L 06 con) đã được trao trả cho chủ sở hữu, nên không đề cập xử lý.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Trường S phải bồi tH1 dân sự.

Phần tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H2 Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm và đặc điểm, chủng loại của tài sản bị trộm cắp nên có đủ cơ sở để kết luận:

Vào các ngày 14 và 18 tháng 10 năm 2020, Nguyễn Trường S đã lén lút thực hiện hành vi bắt trộm 04 con gà của bà Nguyễn Thị H với trị giá 587.700đ và 06 con gà của bà Nguyễn Thị L với trị giá là 864.000đ, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 1.451.700 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi mốt nghìn bảy trăm đồng).

Mặc dù giá trị tài sản của hai lần trộm cắp tài sản nên trên không lớn, tuy nhiên thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp khi chưa được xóa án tích tại Bản án số 05/2013/HSST ngày 17/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội về tội Cướp tài sản.

Do vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Trường S đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3].** Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động vẫn muốn có tiền chi tiêu, đã cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Vào các ngày 14 và 18 tháng 10 năm 2020 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng cho bị cáo.

[**4**] Đối với chiếc xe mô tô BKS 28H1-015.65 bị cáo dùng để đi trộm cắp bị cáo mượn của chị Phạm Thị L1, tuy nhiên chị L1 không biết việc bị cáo mượn xe để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 28H1-015.65 bị cáo dùng để đi trộm cắp xác minh chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị H1 và chị Cao Thị Ngọc A. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Văn H2 – bố đẻ của bị cáo, quá trình bị cáo bắt trộm gà mang về cất tại gia đình ông H2 không biết và không tham gia cùng bị cáo trong quá trình trộm cắp và cất dấu tài sản trộm cắp, do vậy không đề cập xử lý.

**[5]** Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc bao tải màu trắng, mặt trước, mặt sau bao tải có in hình hoa văn, lô gô, dòng chữ Công ty cổ phần Chăn nuôi Việt Nam, bao tải cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bao tải bằng vải màu trắng, mặt trước, mặt sau bao tải có in hình hó văn, lô gô, dòng chữ Công ty TNHHNUTRAWELL (USA), bao tải cũ đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách bằng vải màu xanh, loại có quai, túi nhiều ngăn khóa, mặt trước túi có lô gô màu trắng, dòng chữ thuê CUTEASABUTTON, tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin chiếu sáng, loại đèn đội đầu, tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) tuốc tơ vít, đầu kim loại, cán nhựa màu xanh, kích thước: 16cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kìm, loại kìm sắt kim loại, có cán nhựa màu đỏ đen, kích thước: 16cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, một lưỡi cong, cán dao bằng nhựa màu đen, kích thước bản dao: 6,5cm, kích thước cán dao: 10cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo, loại kéo cắt giấy, bằng kim loại, có cán nhựa màu đen, kích thước kéo: 18cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo, loại kéo cắt tỉa cây bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu đen vàng, kích thước kéo: 21 cm, tình trạng cũ đã bị hoen gỉ; 01 (một) gậy rút loại ba khúc, bằng kim loại, cán gậy được quấn một lớp cao su màu đen, kích thước gậy: 70cm, đầu gậy tròn, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

Đây là những tài sản bị cáo mang theo mục đích để phục vụ thực hiện hành vi trộm cắp và không còn giá trị sử dụng, xét cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 28H1- 015.65 nhãn hiệu SYM, số loại ATTILA, màu sơn: Vàng, số khung: RLGKAQQADBD 020330, số máy: VMVU-D 0203330 đã trao trả cho chủ sở hữu vì vậy không đề cập xử lý.

- Đối với 04 con gà của bà Nguyễn Thị H và 06 con gà của bà Nguyễn Thị L đã được trao trả cho chủ sở hữu vì vậy không đề cập xử lý.

**[6]** Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**[7].** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Trường S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) chiếc bao tải màu trắng, mặt trước, mặt sau bao tải có in hình hoa văn, lô gô, dòng chữ Công ty cổ phần Chăn nuôi Việt Nam, bao tải cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc bao tải bằng vải màu trắng, mặt trước, mặt sau bao tải có in hình hó văn, lô gô, dòng chữ Công ty TNHHNUTRAWELL (USA), bao tải cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi xách bằng vải màu xanh, loại có quai, túi nhiều ngăn khóa, mặt trước túi có lô gô màu trắng, dòng chữ thuê CUTEASABUTTON, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) đèn pin chiếu sáng, loại đèn đội đầu, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) tuốc tơ vít, đầu kim loại, cán nhựa màu xanh, kích thước: 16cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc kìm, loại kìm sắt kim loại, có cán nhựa màu đỏ đen, kích thước: 16cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, một lưỡi cong, cán dao bằng nhựa màu đen, kích thước bản dao: 6,5cm, kích thước cán dao: 10cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc kéo, loại kéo cắt giấy, bằng kim loại, có cán nhựa màu đen, kích thước kéo: 18cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc kéo, loại kéo cắt tỉa cây bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu đen vàng, kích thước kéo: 21 cm, tình trạng cũ đã bị hoen gỉ.

- 01 (một) gậy rút loại ba khúc, bằng kim loại, cán gậy được quấn một lớp cao su màu đen, kích thước gậy: 70cm, đầu gậy tròn, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 55/BB ngày 18/3/2021 giữa Công an thành phố H2 Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình)*

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Trường S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

***Nơi nhận:***
*- Tòa án ND tỉnh HB;*
*- Sở tư pháp tỉnh HB;*
*- VKSND tỉnh HB;*
*- VKSND thành phố HB;*
*- Công an thành phố HB;*
*- Thi hành án hình sự;*
*- Chi cục Thi hành án DS TPHB;*
*- Bị cáo;*
*- Lưu hồ sơ, án văn.*

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Quỳnh Anh**